

Bản án số: 10/2022/HS-ST

Ngày: 30 -5 -2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Lịch

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lý Văn Nùng

Bà Lãnh Thị Muôn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Dũng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 05/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 17/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: NÔNG ĐỨC T; Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 30/11/1983; tại thị trấn N, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn N, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nông Thanh S; sinh năm 1957 và bà: Mạc Thị S; sinh năm 1958; vợ và con chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Về nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội ngày 05/3/2013 của Công an thành phố Cao Bằng đối với đối tượng Nông Đức T với hình thức: Phạt tiền.

Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng từ ngày 20 tháng 12 năm 2021 cho đến nay. *Có mặt tại phiên tòa.*

**- Người đại diện cho bị cáo:** Không

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Không

**- Bị hại:** Không

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà Mạc Thị S: sinh năm 1958

Trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn N, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút, ngày 20/12/2021, tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Nguyên Bình làm nhiệm vụ tại xóm U, thị trấn D, huyện B, Cao Bằng phát hiện 01 đối tượng là nam giới đang điều khiển xe máy hướng từ thị trấn T ra thị trấn N có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi phát hiện tổ công tác đối tượng đã tăng ga bỏ chạy rồi đã tự ngã xuống mặt đường. Qua kiểm tra hành chính xác định đối tượng tên là Nông Đức T sinh năm 1983, trú tại tổ dân phố 3, thị trấn N, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Quá trình kiểm tra hành chính phát hiện những đồ vật, tài liệu sau:

01 bao thuốc lá nhãn hiệu Gold màu vàng, bên trong có một vỏ bao bom kim tiêm bên trong có 09 (chín) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc, tiếp tục mở cả 09 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là heroine, đối tượng Nông Đức T khai nhận số chất bột trên là ma túy, loại heroine.

Phát hiện và tạm giữ tại túi quần dài bên trái, một điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, màu vàng, màn hình bị vỡ, số Imel 353298087051135/01, loại điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tạm giữ 01 Chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Honda FTURE NEO, màu sơn đỏ, mang biển kiểm soát : 11B1 – 336.38 xe cũ đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng vật chứng ngày 20/12/2021 tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ được của Nông Đức T, có khối lượng tịnh là 0,2792g (không phẩy hai bảy chín hai gam).

Tại bản kết luận giám định số 08/ GĐMT ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định của Nông Đức T là Ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nông Đức T khai nhận khoảng 18 giờ ngày 20/12/2021 T 01 mình đi xe mô tô biển kiểm soát 11B1- 336.38 từ nhà đi vào khu vực chợ thị trấn T mục đích để tìm mua Ma túy sử dụng, khi vào đến khu vực chợ T T đã gặp hỏi mua ma túy với người đàn ông không quen biết tên,

tuổi, địa chỉ mua hết 500.000,đ (Năm trăm nghìn đồng) được 10 gói nhỏ heroine, trên đường quay về khi đến khu Nghĩa trang liệt sỹ thuộc thị trấn T, T đã sử dụng 01 gói còn lại 09 gói T cất vào trong bao thuốc lá Gold, cầm trên tay trái và tiếp tục điều khiển xe máy đi về, khi đi đến đoạn đường thuộc xóm U, xã D, Nguyên Bình, Cao Bằng thì bị Công an dùng xe kiểm tra do bị bắt ngờ nên giật mình bị ngã xe gói thuốc lá Gold trên tay bị văng xuống mương nước cạnh đó sau đó bị mời về trụ sở Công an huyện làm việc.

Quá trình điều tra, Nông Đức T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của Nông Đức T phù hợp với các chứng cứ tài liệu và tang vật của vụ án.

Các vật chứng, tài sản đã tạm giữ của Nông Đức T gồm:

- Một phong bì mặt trước ghi “*vật chứng vụ Nông Đức T ; sinh năm 1983; Tổ dân phố 3, thị trấn N, huyện B, tỉnh Cao Bằng bắt ngày 20/12/2021*” Mặt sau có chữ ký của đối tượng, các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của cơ quan CSĐT ở 04 góc phong bì.

- 01 Điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SMSUNG màu vàng, màn hình đã vỡ, có số IMEI: 353298087051135/01 loại điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- 01 Chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Honda FTURE NEO, màu sơn đỏ, mang biển kiểm soát : 11B1 – 336.38 xe cũ đã qua sử dụng.

Tang vật của vụ án đã được bàn giao cất giữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Bản cáo trạng số: 07/CT-VKSNB ngày 05/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Đức T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình phát biểu ý kiến tranh luận: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng, phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ trong vụ án, do đó tại phiên tòa Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nông Đức T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Tuy nhiên tại quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; đề nghị xử phạt bị

cáo Nông Đức T từ 12 đến 16 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì mặt trước ghi “*vật chứng vụ Nông Đức T; sinh năm 1983; Tổ dân phố 3, thị trấn N, huyện B, tỉnh Cao Bằng bắt ngày 20/12/2021*” Mặt sau có chữ ký của đối tượng, các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của cơ quan CSĐT ở 04 góc phong bì.

Trả lại: 01 Điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SMSUNG màu vàng, màn hình đã vỡ, có số IMEI: 353298087051135/01 loại điện thoại cũ đã qua sử dụng, bị cáo dùng để liên lạc cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trả lại: 01 Chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Honda FUTURE NEO, màu sơn đỏ, mang biển kiểm soát: 11B1 – 336.38 xe cũ đã qua sử dụng xác định chủ sở hữu là bà Mạc Thị S (mẹ đẻ của bị cáo) bà S không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe Mô tô vào việc đi mua Ma túy.

Về trách nhiệm dân sự: Không có

Về phần án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nông Đức T không có lời tự bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nông Đức T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tiến hành đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét thấy lời khai của bị cáo Tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu chứng cứ khác của vụ án, do vậy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nông

Đức T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là 0,2792g (không phải hai bảy chín hai gam) trong vỏ bao bơm kim tiêm, trong bao thuốc lá với mục đích sử dụng cho bản thân, phù hợp kết luận giám định số 08/ GĐMT ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng xác định: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định của Nông Đức T là Ma túy, loại Heroine.

Hành vi của bị cáo Nông Đức T đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng quy định của Pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội và làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn ở địa phương. Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu là người nghiện, tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên với nhân thân bị cáo nghiện lâu năm (dùng ma túy từ 2010 đến 2015 lệ thuộc hoàn toàn vào ma túy) và lượng ma túy thu giữ được 0,2792g nên đề nghị xử phạt của Viện kiểm sát là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần có một khoảng thời gian phù hợp để bị cáo có đủ điều thời gian lao động và học tập, tu tâm dưỡng tính trở thành người có ích cho gia đình, xã hội mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Nhân thân: Bị cáo là người nghiện có nhân thân xấu, được bố mẹ cho ăn học nhưng do ham chơi đua đòi, thiếu tu dưỡng nên đã dẫn đến con đường nghiện hút, mặc dù đã được gia đình khuyên bảo, từng bị xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh an toàn trật tự nhưng không tiếp thu sửa chữa và sống lệ thuộc ma túy, bị cáo cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nông Đức T không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017)

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Về sổ ma túy được đựng trong 01 phong bì mặt trước ghi “*vật chứng vụ Nông Đức T ; sinh năm 1983; Tổ dân phố 3, thị trấn N, huyện B, tỉnh Cao Bằng bắt ngày 20/12/2021*” Mặt sau có chữ ký của đối tượng, các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của cơ quan CSĐT ở 04 góc phong bì cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định.

- Về 01 Điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SMSUNG màu vàng, màn hình đã vỡ, có số IMEI: 353298087051135/01 loại điện thoại cũ đã qua sử dụng, bị cáo dùng để liên lạc cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Về 01 Chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Honda FTURE NEO, màu sơn đỏ, mang biển kiểm soát: 11B1 – 336.38 xe cũ đã qua sử dụng xác định bà Mạc Thị S (mẹ đẻ của bị cáo) là chủ sở hữu, bà S không biết việc bị cáo T đã sử dụng để đi mua ma Túy nên cần trả lại chiếc xe cho bà Mạc Thị S là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố Bị cáo Nông Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Nông Đức T **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam là ngày 20 tháng 12 năm 2021.

2. Về Vật chứng vụ án:

**Tịch thu tiêu hủy:** 01 phong bì mặt trước ghi “*vật chứng vụ Nông Đức T; sinh năm 1983; Tổ dân phố 3, thị trấn N, huyện B, tỉnh Cao Bằng bắt ngày 20/12/2021*” Mặt sau có chữ ký của đối tượng, các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của cơ qua CSĐT ở 04 góc phong bì.

Trả lại: Cho bị cáo Nông Đức T: 01 Điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng, màn hình đã vỡ, có số IMEI: 353298087051135/01 loại điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Trả lại: 01 Chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Honda FTURE NEO, màu sơn đỏ, mang biển kiểm soát: 11B1 – 336.38 xe cũ đã qua sử dụng cho bà Mạc Thị S có địa chỉ tại tổ dân phố 3 thị trấn N, huyện B, Tỉnh Cao Bằng.

Vật chứng vụ án đang được cất giữ quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng theo biên bản bàn giao số 13 ngày 06 tháng 4 năm 2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Nông Đức T phải chịu 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Căn cứ các Điều 331; 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Báo quyền kháng cáo cho bị cáo, và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Mạc Thị S biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THAS
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ
- UBND thị trấn N;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Thu Lịch**